

Bản án số: 66/2021/HSST
Ngày: 06/04/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diệu Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà L Thị Minh Thủy

2. Ông Đào Văn Hoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hằng Nga - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 04 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2021/HSST ngày 10 tháng 03 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/HSST-QĐ ngày 24 tháng 03 năm 2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ NGỌC L, sinh năm 1992 tại Hà Tĩnh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã K, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Chỗ ở hiện nay: Số 10B, ngách 19/43, ngõ 110, đường T, phường T, quận C, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Thanh T và bà Trần Thị H; Có chồng là Nguyễn Anh T (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt quả tang ngày 08/10/2020; Bị cáo tại ngoại, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ A quan:

1. Chị Nguyễn Thị Bích A - sinh năm 1998; Nơi cư trú: Thôn V, xã V, huyện T, Hà Nội - Có mặt.

2. Anh Hà Trọng T - sinh năm 1989; Nơi cư trú: Khu 7, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ - Vắng mặt.

3. Anh Hà Văn H - sinh năm 1981; Nơi cư trú: Khu 8, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 07/10/2020, Hà Trọng T và Hà Văn H đang đi chơi cùng nhau thì nảy sinh ý định tìm gái bán dâm để mua dâm. T sử dụng số điện thoại 0988569372 gọi đến số điện thoại 0941092669 của Nguyễn Thị Ngọc L để hỏi mua dâm, L đồng ý. Thấy vậy, H cũng lấy điện thoại của T nhắn tin cho L là có bạn đi cùng để L hiểu sẽ rủ thêm một người nữa đi bán dâm. Sau đó, T và L nhắn tin thỏa thuận với nhau giá mua dâm là 5.000.000 đồng/1 người/1 lượt. L dùng tài khoản Zalo nhắn tin cho Nguyễn Thị Bích A (là bạn xã hội của L), có tài khoản zalo là “A nhím” để rủ A đi bán dâm và có nói giá bán dâm là 5.000.000 đồng/1 người/1 lượt. A đồng ý.

Khoảng 9 giờ sáng ngày 08/10/2020, T A lạc với L về việc mua dâm như đã thỏa thuận và hẹn L đến quán cà phê KAFA ở số 80, phố Ngụy Như Kon Tum, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội. L gọi cho A bảo A đến chỗ ở của L, sau đó cả hai bắt taxi đến quán cà phê KAFA như đã hẹn với T. Khi đến nơi, L và A được T gọi vào ngồi uống nước cùng với T và H. Tại đây, T đã đưa cho L số tiền 11.000.000 đồng, trong đó có 10.000.000 đồng là tiền mua dâm, còn 1.000.000 đồng là tiền cho thêm. Sau khi nói chuyện được khoảng 15 phút thì L, T, H, A gọi taxi đến khách sạn S ở địa chỉ số 80, phố N, phường N, quận Thanh Xuân, Hà Nội để tiến hành mua bán dâm. Khi đến nơi, T và L thuê phòng 501, H và A thuê phòng 503 để quan hệ tình dục. Khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, Công an quận Thanh Xuân, sau khi nhận được tin báo từ quản lý khách sạn S, đã tiến hành kiểm tra hành chính và bắt quả tang T, L, H, A đang có hành vi mua bán dâm. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, thu giữ tang vật và đưa những người A quan về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Ngọc L khai nhận hành vi môi giới bán dâm như ở trên.

Công an quận Thanh Xuân đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hà Trọng T, Hà Văn H về hành vi mua dâm theo quy định tại khoản 1 điều 22 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ và ra Quyết định phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thị Ngọc L, Nguyễn Thị Bích A về hành vi bán dâm theo quy định tại khoản 1 điều 23 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ.

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKSTX ngày 25 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố Nguyễn Thị Ngọc L về tội “Môi

giới mại dâm” theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 328, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Nguyễn Thị Ngọc L từ 08 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 16 đến 20 tháng; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 11.000.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 2F, màu trắng, có số imei 1: 869563046125115, số imei 2: 869563046125107, lắp sim số 0941092669; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen có số seri: 356231046391372 đã qua sử dụng, lắp sim số: 0988596372, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng trắng, có số Imei: 359318060814822 đã qua sử dụng, lắp sim số 0383937598; Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su và 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Royal Men đã qua sử dụng, 01 hộp bao cao su nhãn hiệu Durex chưa qua sử dụng.

Tại phiên toà: Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Về các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân thu thập; về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra, Viện kiểm sát thu thập và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập, thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Ngày 08/10/2020, Nguyễn Thị Ngọc L đã có hành vi làm trung gian, môi giới để Nguyễn Thị Bích A bán dâm cho Hà Văn H tại khách sạn S, địa chỉ số 80, ngõ 116, phố N, phường N, quận Thanh Xuân, Hà Nội. Đối chiếu quy định của pháp luật, Nguyễn Thị Ngọc L đã phạm tội “Môi giới mại dâm” theo quy định khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ Pháp lý.

Cùng tham gia việc mua bán dâm với L có Hà Trọng T, Hà Văn H và Nguyễn Thị Bích A, do hành vi chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Công an đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T, H, A.

Đối với khách sạn S là nơi xảy ra hành vi mua bán dâm ngày 08/10/2020, quá trình điều tra xác định quản lý khách sạn không biết bị cáo, T, H, A thuê phòng để thực hiện việc mua bán dâm. Sau khi biết sự việc, quản lý khách sạn đã hợp tác với Cơ quan điều tra phá án. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với quản lý khách sạn.

[3]. Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến chính sách quản lý Nhà nước về phòng chống tệ nạn mại dâm mà còn làm ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục, văn hóa của dân tộc, là tác nhân trực tiếp gây ra nhiều căn bệnh nguy hiểm cho xã hội. Do tính chất nghiêm trọng của vụ án, để đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm mại dâm nói riêng, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Để cải tạo, giáo dục bị cáo và làm bài học răn đe người khác, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết: *Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo để giảm một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.*

Xét thấy, bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bản thân bị cáo đang phải một mình nuôi con nhỏ. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội bằng hình thức tù giam mà có thể cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương (cho hưởng án treo) cũng đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6]. Về vật chứng: Đối với số tiền 11.000.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 2F, màu trắng, có số imei 1: 869563046125115, số imei 2: 869563046125107, lắp sim số 0941092669 thu giữ của bị cáo; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen có số seri: 356231046391372 đã qua sử dụng, lắp sim số: 0988596372 thu giữ của Hà Trọng T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng trắng, có số Imei: 359318060814822 đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thị Bích A là các tài sản A quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 bao cao su, 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Royal Men đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo và 01 hộp bao cao su nhãn hiệu Durex chưa qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thị Bích A là vật dùng vào việc phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ A quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Thị Ngọc L phạm tội “Môi giới mại dâm”

- Căn cứ khoản 1 Điều 328, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

- Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

[1]. Xử phạt: Nguyễn Thị Ngọc L 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 16 (mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L cho Ủy ban nhân dân xã Kim Sơn 1, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2]. Về vật chứng (*Hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/03/2021 và Ủy nhiệm chi ngày 01/03/2021*):

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 11.000.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 2F, màu trắng, có số imei 1: 869563046125115, số imei 2: 869563046125107, lắp sim số 0941092669 thu giữ của bị cáo; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen có số seri: 356231046391372 đã qua sử dụng, lắp sim số: 0988596372 thu giữ của Hà Trọng T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng trắng, có số Imei: 359318060814822 đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thị Bích A.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su và 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Royal Men đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo, 01 hộp bao cao su nhãn hiệu Durex chưa qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thị Bích A.

[3]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Người có quyền lợi và nghĩa vụ A quan - chị Nguyễn Thị Bích A có quyền kháng cáo phần bản án trực tiếp A quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ A quan - anh Hà Trọng T, anh Hà Văn H có quyền kháng cáo phần bản án trực tiếp A quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :

- Người tham gia tố tụng,
- VKSND Q. Thanh Xuân,
- Chi cục thi hành án dân sự Q. Thanh Xuân,
- Công an quận Thanh Xuân,
- TAND thành phố Hà Nội,
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đỗ Thị Diệu Thúy